***Mẫu 02: Biểu mẫu thống kê TTHC nội bộ***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | Tên thủ tục hành chính | **Xét thăng hạng giáo viên mầm non, phổ thông và giảng viên cao đẳng sư phạm, đại học trực thuộc UBND Thành phố từ hạng III lên hạng II** |
|  | Đơn vị thống kê | Sở Giáo dục và Đào tạo |
|  | Lĩnh vực | Chế độ chính sách |
|  | Văn bản quy định | • Luật viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010;   * Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019; * Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; * Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP; * Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; * Thông tư số [35/2020/TT-BGDĐT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/lao-dong-tien-luong/thong-tu-35-2020-tt-bgddt-ma-so-tieu-chuan-chuc-danh-vien-chuc-giang-day-trong-truong-cao-dang-454919.aspx) ngày 01 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương đối với viên chức giảng dạy trong các trường cao đẳng sư phạm công lập; * Thông tư số [40/2020/TT-BGDĐT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/thong-tu-40-2020-tt-bgddt-ma-so-nghe-nghiep-bo-nhiem-vien-chuc-giang-day-trong-co-so-cong-lap-456220.aspx) ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương đối với viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục đại học công lập. * Thông tư số [04/2022/TT-BGDĐT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/thong-tu-40-2020-tt-bgddt-ma-so-nghe-nghiep-bo-nhiem-vien-chuc-giang-day-trong-co-so-cong-lap-456220.aspx) ngày 04 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số [35/2020/TT-BGDĐT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/lao-dong-tien-luong/thong-tu-35-2020-tt-bgddt-ma-so-tieu-chuan-chuc-danh-vien-chuc-giang-day-trong-truong-cao-dang-454919.aspx) ngày 01 tháng 10 năm 2020; Thông tư số [40/2020/TT-BGDĐT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/thong-tu-40-2020-tt-bgddt-ma-so-nghe-nghiep-bo-nhiem-vien-chuc-giang-day-trong-co-so-cong-lap-456220.aspx) ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. * Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập. * Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập. * Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập. * Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học phổ thông công lập; * Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập. * Thông tư số 05/2024/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục đại học công lập và trường cao đẳng sư phạm * Thông tư 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập và giáo viên dự bị đại học. |
|  | Trình tự thực hiện | 🞎 Có quy định: Nhập các bước thực hiện TTHC kèm thời gian cụ thể từng bước.  ☒ Không quy định: Không có quy định thời gian và các bước thực hiện cụ thể chỉ áp dụng các Nghị định và thông tư để thực hiện  + Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP; Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học phổ thông công lập; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập; Thông tư số [04/2022/TT-BGDĐT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/thong-tu-40-2020-tt-bgddt-ma-so-nghe-nghiep-bo-nhiem-vien-chuc-giang-day-trong-co-so-cong-lap-456220.aspx) ngày 04 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số [35/2020/TT-BGDĐT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/lao-dong-tien-luong/thong-tu-35-2020-tt-bgddt-ma-so-tieu-chuan-chuc-danh-vien-chuc-giang-day-trong-truong-cao-dang-454919.aspx) ngày 01 tháng 10 năm 2020; Thông tư số [40/2020/TT-BGDĐT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/thong-tu-40-2020-tt-bgddt-ma-so-nghe-nghiep-bo-nhiem-vien-chuc-giang-day-trong-co-so-cong-lap-456220.aspx) ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 05/2024/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục đại học công lập và trường cao đẳng sư phạm; Thông tư 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập và giáo viên dự bị đại học. |
|  | Cách thức thực hiện | Tích chọn nhiều phương án trong các phương án sau:  ☒ Trực tiếp  🞎 Trực tuyến  🞎 Qua dịch vụ bưu chính  🞎 Không quy định (trường hợp chọn phương án này thì chỉ chọn 1). |
|  | Thành phần, số lượng hồ sơ | ☒ Có quy định:  1. Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành trong thời hạn 30 ngày tính đến thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức.  2. Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập về việc đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức theo quy định.  3. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng.  Trường hợp yêu cầu về ngoại ngữ ở hạng chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng không có sự thay đổi so với yêu cầu ở hạng chức danh nghề nghiệp đang giữ thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ.  Trường hợp có một trong các văn bằng, chứng chỉ quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định này thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ”.  4. Các yêu cầu khác theo quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng. (Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021; Thông tư 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2024; Thông tư [35/2020/TT-BGDĐT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/lao-dong-tien-luong/thong-tu-35-2020-tt-bgddt-ma-so-tieu-chuan-chuc-danh-vien-chuc-giang-day-trong-truong-cao-dang-454919.aspx) ngày 01 tháng 10 năm 2020; Thông tư [40/2020/TT-BGDĐT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/thong-tu-40-2020-tt-bgddt-ma-so-nghe-nghiep-bo-nhiem-vien-chuc-giang-day-trong-co-so-cong-lap-456220.aspx) ngày 26 tháng 10 năm 2020; Thông tư [04/2022/TT-BGDĐT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/thong-tu-40-2020-tt-bgddt-ma-so-nghe-nghiep-bo-nhiem-vien-chuc-giang-day-trong-co-so-cong-lap-456220.aspx) ngày 04 tháng 3 năm 2022; Thông tư 05/2024/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).  Số lượng hồ sơ: 01 bộ  🞎 Không quy định: Tích chọn trong trường hợp không có quy định. |
|  | Thời hạn giải quyết | 90 ngày làm việc (kể từ ngày ban hành kế hoạch tổ chức xét thăng hạng và đề án xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp) |
|  | Đối tượng thực hiện | Giáo viên, Giảng viên là viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập đăng ký xét thăng hạng |
|  | Cơ quan giải quyết | - Cơ quan có thẩm quyền quyết định:  ☒ Có quy định: Sở Giáo dục và Đào tạo  🞎Không quy định: Tích chọn trong trường hợp không có quy định. |
| - Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Tổ chức cán bộ.  🞎 Có quy định: Nhập tên cơ quan/chức danh người chủ trì tham mưu cho cơ quan quyết định kết quả thủ tục hành chính.  ☒Không quy định: Tích chọn trong trường hợp không có quy định. |
| - Cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính:  🞎 Có quy định: Nhập tên cơ quan/chức danh người phối hợp tham mưu cho cơ quan quyết định kết quả thủ tục hành chính.  ☒Không quy định: Tích chọn trong trường hợp không có quy định. |
|  | Kết quả thực hiện | ☒ Có quy định: Quyết định phê duyệt kết quả kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của người đứng đầu cơ quan, đơn vị tổ chức xét thăng hạng.  🞎 Không quy định: Tích chọn trong trường hợp không có quy định. |
|  | Phí, lệ phí | ☒ Có quy định phí/lệ phí:  Theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức; Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 08/07/2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định nội dung, mức chi tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức; thi (xét) nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.  🞎 Không quy định: Tích chọn trong trường hợp không có quy định. |
|  | Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai | 🞎 Có quy định: Nhập tên Mẫu đơn, tờ khai và đính kèm file mẫu đơn/tờ khai.  ☒ Không quy định: Tích chọn trong trường hợp không có quy định. |
|  | Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính | ☒ Có quy định: Căn cứ Điều 32 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP.  🞎 Không quy định: Tích chọn trong trường hợp không có quy định. |